

KẾ HOẠCH

Triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học và tổ chức Cuộc thi Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh, năm học 2026-2027

Căn cứ Thông tư số 06/2024/TT-BGDĐT ngày 10/4/2024 của Bộ GDĐT về việc ban hành Quy chế Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông; Thông tư số 24/2025/TT-BGDĐT ngày 28/11/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 06/2024/TT-BGDĐT ngày 10/4/2024 của Bộ GDĐT (sau đây gọi chung là Quy chế);

Căn cứ công văn số 3668/SGDĐT-GDTrH ngày 18/7/2026 của Sở GDĐT tỉnh Lâm Đồng về việc hướng dẫn triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học và tổ chức cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp tỉnh dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông năm học 2026-2027.

Trường THPT Phan Thiết ban hành Kế hoạch triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học (NCKH) và tổ chức Cuộc thi khoa học, kỹ thuật (KHKT) cấp trường dành cho học sinh năm học 2026-2027 (sau đây gọi tắt là Cuộc thi) như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích:

- Khuyến khích học sinh nghiên cứu KHKT, vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết những vấn đề thực tiễn;
- Góp phần đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; thúc đẩy giáo dục tích hợp khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học (STEM); nâng cao chất lượng dạy học trong nhà trường;
- Tạo cơ hội để học sinh giới thiệu kết quả nghiên cứu KHKT; tăng cường trao đổi, giao lưu và tạo mối quan hệ gắn kết giữa học sinh các lớp.

2. Yêu cầu:

- Nội dung nghiên cứu KHKT của học sinh bảo đảm thiết thực, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi và yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh theo mục tiêu của chương trình giáo dục phổ thông;
- Việc tổ chức cho học sinh tham gia nghiên cứu KHKT bảo đảm an toàn, nghiêm túc, công khai, minh bạch, phù hợp với năng lực, sở trường, hứng thú và tự nguyện tham gia của học sinh;
- Việc tổ chức Cuộc thi bảo đảm thiết thực, hiệu quả, trung thực, khách quan, đánh giá đúng năng lực học sinh.

II. Tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học

1. Tổ chức tuyên truyền rộng rãi mục đích, ý nghĩa của việc NCKH của học sinh trung học và các quy định, hướng dẫn của Bộ GDĐT và của Sở GDĐT về Cuộc

thi đến cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng xã hội.

- Trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn giáo viên, học sinh phải luôn thực hiện tốt luật bản quyền, trung thực trong việc chọn đề tài, quá trình nghiên cứu thực hiện đề tài (tuyệt đối không được sao chép, mượn đề tài của tác giả khác).

- Việc NCKH của học sinh phải phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, đặc điểm của địa phương, đối tượng học sinh, chương trình và nội dung dạy học.

2. Phát động phong trào NCKH và tham gia Cuộc thi năm học 2026-2027

- Các tổ chuyên môn tổ chức tập huấn cho giáo viên và học sinh về phương pháp NCKH; tạo điều kiện để học sinh, giáo viên tham gia NCKH và áp dụng kết quả nghiên cứu vào thực tiễn dạy-học bộ môn.

- Khai thác hiệu quả tiềm lực của đội ngũ giáo viên, đặc biệt là giáo viên có năng lực và kinh nghiệm NCKH, giáo viên đã hướng dẫn học sinh NCKH, giáo viên đã thực hiện đề tài NCKH sư phạm ứng dụng; đưa nội dung hướng dẫn học sinh NCKH vào sinh hoạt của tổ/nhóm chuyên môn; giao nhiệm vụ cho giáo viên trao đổi, thảo luận về những vấn đề nảy sinh từ thực tiễn trong quá trình học tập của học sinh, các buổi sinh hoạt lớp, các hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm, định hướng hình thành ý tưởng về dự án nghiên cứu của học sinh.

- Tổ chức Câu lạc bộ KHKT, STEM, Tin học, AI... trong nhà trường nhằm tạo môi trường cho học sinh nghiên cứu, chia sẻ về kiến thức, kỹ năng và các sản phẩm NCKH; giúp đỡ học sinh trong việc tiếp cận và vận dụng các phương pháp NCKH và sản phẩm khoa học vào thực tiễn; rèn luyện những kỹ năng cần thiết cho hoạt động NCKH, học tập và trong cuộc sống; đặc biệt cần quan tâm đến ứng dụng AI, IoT, trợ lý ảo trong quá trình nghiên cứu các dự án kỹ thuật.

- Phối hợp với Trường Đại học Phan Thiết; Sở Khoa học và Công nghệ; Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Lâm Đồng; Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh và Ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc hỗ trợ hướng dẫn và đánh giá các dự án khoa học của học sinh; tạo điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị cho học sinh NCKH và tham gia Cuộc thi.

3. Tất cả các tổ chuyên môn phân công giáo viên hướng dẫn học sinh NCKH phù hợp với đặc trưng bộ môn, xây dựng dự án tham gia Cuộc thi KHKT cấp trường.

- Mỗi tổ chuyên môn: có ít nhất 1 dự án tham gia dự thi.

- Giáo viên hướng dẫn học sinh NCKH được tính giờ nghiên cứu khoa học, giờ dạy và các quyền lợi khác theo quy định hiện hành.

III. Tổ chức Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp trường

1. Thời gian và địa điểm tổ chức Cuộc thi cấp trường:

- Các tổ chuyên môn hoàn thành đăng ký dự án: trước ngày 30/10/2026.

- Thời gian tổ chức Cuộc thi cấp trường: đầu tháng 11/2026.

- Địa điểm tổ chức Cuộc thi cấp trường: tại trường THPT Phan Thiết.

2. Lĩnh vực dự thi: Gồm 22 lĩnh vực (đính kèm tại Phụ lục 1 của Thông tư số 06/2024/TT-BGDĐT)

3. Nội dung thi, hình thức thi và yêu cầu:

a) Nội dung thi:

- Nội dung thi là kết quả thực hiện dự án nghiên cứu KHKT của học sinh (sau đây gọi tắt là dự án dự thi) thuộc các lĩnh vực của Cuộc thi. Dự án dự thi có thể do 01 (một) học sinh thực hiện (sau đây gọi là dự án cá nhân) hoặc do 02 (hai) học sinh thuộc cùng một khối lớp (sau đây gọi là dự án tập thể);

- Báo cáo kết quả thực hiện dự án dự thi bao gồm các nội dung cơ bản sau: câu hỏi nghiên cứu (đối với dự án khoa học) hoặc vấn đề nghiên cứu (đối với dự án kỹ thuật); thiết kế và phương pháp nghiên cứu; thực hiện thu thập, phân tích và giải thích dữ liệu (đối với dự án khoa học) hoặc chế tạo và kiểm tra (đối với dự án kỹ thuật).

b) Hình thức thi:

- Được tổ chức 01 vòng (sẽ có hướng dẫn cụ thể).

- Mỗi dự án dự thi gửi báo cáo kết quả thực hiện dự án theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 3 của Thông tư số 06/2024/TT-BGDĐT và trưng bày bảng thuyết minh về kết quả thực hiện dự án (sau đây gọi là poster) tại khu vực tổ chức Cuộc thi;

- Tác giả hoặc nhóm tác giả trình bày tóm tắt kết quả thực hiện dự án và trả lời phỏng vấn của giám khảo tại khu vực trưng bày poster.

c) Yêu cầu đối với dự án dự thi:

- Bảo đảm tính trung thực trong NCKH; không gian lận, sao chép trái phép; không sử dụng hoặc trình bày nội dung, kết quả nghiên cứu của người khác như là kết quả nghiên cứu của mình.

- Thời gian nghiên cứu của dự án dự thi không quá 12 tháng liên tục, tính đến trước ngày khai mạc Cuộc thi cấp trường.

- Dự án tập thể không được phép đổi thành viên khi đã bắt đầu thực hiện dự án. Kết quả thực hiện dự án phải thể hiện được sự đóng góp của từng thành viên, các thành viên trong dự án là của học sinh cùng lớp.

- Dự án nghiên cứu về các mầm bệnh, hóa chất độc hại hoặc các chất gây ảnh hưởng xấu đến môi trường không được tham gia Cuộc thi.

- Dự án dự thi phải bảo đảm yêu cầu về trưng bày theo quy định của Ban Tổ chức Cuộc thi.

4. Đơn vị dự thi và số lượng dự án dự thi:

- Đơn vị dự thi: mỗi tổ chuyên môn là một đơn vị dự thi.

- Số lượng dự án dự thi: mỗi tổ chuyên môn được đăng ký tối đa 02 (hai) dự án dự thi.

5. Thí sinh dự thi và giáo viên hướng dẫn nghiên cứu:

a) Thí sinh dự thi phải có đủ các điều kiện sau:

- Là học sinh lớp 10, lớp 11, lớp 12 tại trường;

- Tự nguyện tham gia và được các tổ chuyên môn lựa chọn tham gia dự thi;

- Có kết quả học tập và rèn luyện của năm học 2025-2026 đạt từ mức Khá trở lên;

- Mỗi thí sinh chỉ được tham gia 01 (một) dự án dự thi.

b) Giáo viên hướng dẫn nghiên cứu

- Mỗi dự án dự thi có ít nhất 01 (một) giáo viên hướng dẫn nghiên cứu có chuyên môn phù hợp với dự án dự thi.

- Mỗi giáo viên hướng dẫn nghiên cứu chỉ được hướng dẫn 01 (một) dự án dự thi.

6. Thang điểm và tiêu chí đánh giá:

- Dự án dự thi được chấm theo thang điểm 100, điểm đánh giá dự án dự thi của từng giám khảo là số nguyên (theo nguyên tắc làm tròn số).

- Tiêu chí đánh giá dự án dự thi và thang điểm được quy định tại Phụ lục 2 kèm theo Thông tư số 06/2024/TT-BGDĐT.

7. Cách xét giải và lựa chọn dự án tham gia Cuộc thi cấp tỉnh:

a) Cách xét giải Cuộc thi cấp trường:

- Các giải của Cuộc thi cấp trường được xét dựa trên điểm đánh giá các dự án dự thi, không phân biệt lĩnh vực, không phân biệt dự án cá nhân hay dự án tập thể.

- Các giải của Cuộc thi cấp trường: gồm có giải Nhất, giải Nhì, giải Ba.

- Tổng số giải của Cuộc thi cấp trường không vượt quá 40% số dự án dự thi.

b) Lựa chọn dự án tham gia Cuộc thi cấp tỉnh:

- Dự án đạt giải Nhất của Cuộc thi cấp trường sẽ được chọn để tham gia Cuộc thi cấp tỉnh.

8. Tham gia Cuộc thi cấp tỉnh:

a) Thời gian tổ chức Cuộc thi cấp tỉnh:

- Hoàn thành đăng ký hồ sơ tham gia dự thi: trước ngày 15/12/2026.

- Thời gian tổ chức Cuộc thi cấp tỉnh: gồm 2 vòng

- + Vòng Sơ khảo: trong tháng 12/2026.

- + Vòng Chung kết (dự kiến): tháng 01/2027.

b) Quy trình đăng ký, quy định hồ sơ tham gia Cuộc thi cấp tỉnh:

- Thực hiện theo các quy định tại các mục III.8 và III.9 của công văn số 3668/SGDDĐT-GDTrH ngày 18/7/2026 của Sở GDĐT tỉnh Lâm Đồng.

IV. Tổ chức triển khai thực hiện

1. Lãnh đạo nhà trường:

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai hoạt động NCKH và tổ chức Cuộc thi KHKT cấp trường năm học 2026-2027, đảm bảo theo đúng mục đích và yêu cầu đề ra.

- Chỉ đạo tổ chức Câu lạc bộ KHKT, STEM, Tin học, AI... trong nhà trường nhằm tạo môi trường cho học sinh nghiên cứu, chia sẻ về kiến thức, kỹ năng và các sản phẩm NCKH.

- Phối hợp với các cơ sở giáo dục Đại học, Cao đẳng; các cơ quan ban ngành địa phương và Ban đại diện CMHS nhà trường trong việc hỗ trợ hướng dẫn và đánh giá các dự án khoa học của học sinh; tạo điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị cho học

sinh NCKH và tham gia Cuộc thi cấp trường.

- Thành lập Ban tổ chức, Ban giám khảo Cuộc thi cấp trường; ban hành Quy chế đảm bảo tính khách quan, minh bạch, công bằng và chính xác, có tính giáo dục và tính khoa học cao; đề cao ý tưởng mới, tính sáng tạo của dự án dự thi và tính độc lập, chủ động trong NCKH của học sinh.

- Ban hành Quyết định chọn cử Dự án tham gia Cuộc thi cấp tỉnh.

2. Các tổ chuyên môn:

- Đưa nội dung hướng dẫn học sinh NCKH vào sinh hoạt của tổ/nhóm chuyên môn đầu năm học 2026-2027.

- Phân công giáo viên hướng dẫn học sinh NCKH, định hướng hình thành ý tưởng về dự án nghiên cứu của học sinh.

- Xây dựng dự án tham gia Cuộc thi cấp trường (ít nhất 01 dự án), hoàn thành hồ sơ đăng ký tham gia theo đúng thời gian quy định.

- Chọn cử giáo viên có năng lực tham gia Ban giám khảo Cuộc thi cấp trường.

3. Đoàn thành niên nhà trường:

- Phối hợp công tác tuyên truyền mục đích, ý nghĩa của việc NCKH của học sinh trung học và các quy định, hướng dẫn của Bộ GDĐT và của Sở GDĐT về Cuộc thi đến tất cả giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh của trường và cộng đồng xã hội.

- Phối hợp chuẩn bị các điều kiện nhằm đảm bảo triển khai thực hiện có hiệu quả việc NCKH của học sinh và tổ chức Cuộc thi KHKT cấp trường trong năm học 2025-2026; tham gia lựa chọn dự án tham gia Cuộc thi cấp tỉnh.

- Xây dựng phương án hỗ trợ nguồn lực cho học sinh trong việc NCKH và tham gia Cuộc thi cấp trường, cấp tỉnh.

- Phối hợp xây dựng các tiêu chí thi đua phù hợp có liên quan đến việc tham gia hoạt động NCKH và dự thi KHKT của học sinh.

4. Tổ Văn phòng:

- Tham mưu Hiệu trưởng nguồn kinh phí triển khai hoạt động NCKH, tổ chức Cuộc thi KHKT cấp trường và tham gia Cuộc thi cấp tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch triển khai hoạt động NCKH và tổ chức Cuộc thi KHKT dành cho học sinh năm học 2026-2027, đề nghị toàn thể HĐGD nhà trường thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện nếu có gặp khó khăn, vướng mắc, các tổ chuyên môn và bộ phận thông báo kịp thời qua Ban chuyên môn nhà trường để được hướng dẫn.

(Gửi đính kèm các Phụ lục 1,2,3 của Thông tư số 06/2024/TT-BGDĐT ngày 10/4/2024 của Bộ GDĐT)

Nơi nhận:

- Phòng GDTTrH_Sở GDĐT Lâm Đồng (báo cáo);
- Lãnh đạo trường (chỉ đạo);
- Các tổ CM, bộ phận, đoàn thể (thực hiện);
- Lưu: VP, K(01).

HIỆU TRƯỞNG

Hoàng Quốc Linh

PHỤ LỤC 1
22 LĨNH VỰC DỰ THI CỦA CUỘC THI

(Trích từ Thông tư số 06/2024/TT-BGDĐT-ngày 10/4/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT)

TT	Lĩnh vực	Lĩnh vực chuyên sâu
1	Khoa học động vật	Hành vi; Tế bào; Mối liên hệ và tương tác với môi trường tự nhiên; Gen và di truyền; Dinh dưỡng và tăng trưởng; Sinh lý; Hệ thống và tiến hóa;...
2	Khoa học xã hội và hành vi	Điều dưỡng và phát triển; Tâm lý; Tâm lý nhận thức; Tâm lý xã hội và xã hội học;...
3	Hóa Sinh	Hóa-Sinh phân tích; Hóa-Sinh tổng hợp; Hóa-Sinh-Y; Hóa-Sinh cấu trúc;...
4	Y Sinh và khoa học Sức khỏe	Chẩn đoán; Điều trị; Phát triển và thử nghiệm dược liệu; Dịch tễ học; Dinh dưỡng; Sinh lý học và Bệnh lý học;...
5	Kỹ thuật Y sinh	Vật liệu Y Sinh; Cơ chế Sinh học; Thiết bị Y Sinh; Kỹ thuật tế bào và mô; Sinh học tổng hợp; ..
6	Sinh học tế bào và phân tử	Sinh lý tế bào; Gen; Miễn dịch; Sinh học phân tử; Sinh học thần kinh;...
7	Hóa học	Hóa phân tích; Hóa học trên máy tính; Hóa môi trường; Hóa vô cơ; Hóa vật liệu; Hóa hữu cơ; Hóa Lý;...
8	Sinh học trên máy tính và Sinh -Tin	Kỹ thuật Y sinh; Dược lý trên máy tính; Sinh học mô hình trên máy tính; Tiến hóa sinh học trên máy tính; Khoa học thần kinh trên máy tính; Gen;...
9	Khoa học Trái đất và Môi trường	Khí quyển; Khí hậu; Ảnh hưởng của môi trường lên hệ sinh thái; Địa chất; Nước;...
10	Hệ thống nhúng	Vi điều khiển; Giao tiếp mạng và dữ liệu; Quang học; Cảm biến; Gia công tín hiệu;...
11	Năng lượng: Hóa học	Nhiên liệu thay thế; Năng lượng hóa thạch; Phát triển nhiên liệu tế bào và pin; Vật liệu năng lượng mặt trời;...
12	Năng lượng: Vật lý	Năng lượng thủy điện; Năng lượng hạt nhân; Năng lượng mặt trời; Năng lượng nhiệt; Năng lượng gió;...
13	Kỹ thuật cơ khí	Kỹ thuật hàng không và vũ trụ; Kỹ thuật dân dụng; Cơ khí trên máy tính; Lý thuyết điều khiển; Hệ thống vận tải mặt đất; Kỹ thuật gia công công nghiệp; Kỹ thuật cơ khí; Hệ thống hàng hải;...
14	Kỹ thuật môi trường	Xử lý môi trường bằng phương pháp sinh học; Khai thác đất; Kiểm soát ô nhiễm; Quản lý chất thải và tái sử dụng; Quản lý nguồn nước;...
15	Khoa học vật liệu	Vật liệu sinh học; Gốm và Thủy tinh; Vật liệu composite; Lý thuyết và tính toán; Vật liệu điện tử, quang và từ; Vật liệu nano; Pô-li-me;...

TT	Lĩnh vực	Lĩnh vực chuyên sâu
16	Toán học	Đại số; Phân tích; Rời rạc; Lý thuyết Game và Graph; Hình học và Tô pô; Lý thuyết số; Xác suất và thống kê;...
17	Vi Sinh	Vi trùng và kháng sinh; Vi sinh ứng dụng; Vi khuẩn; Vi sinh môi trường; Kháng sinh tổng hợp; Vi-rút;...
18	Vật lí và Thiên văn	Thiên văn học và Vũ trụ học; Vật lí nguyên tử, phân tử và quang học; Lý - Sinh; Vật lí trên máy tính; Vật lí thiên văn; Vật liệu đo; Từ, Điện từ và Plasma; Cơ học; Vật lí hạt cơ bản và hạt nhân; Quang học; La-de; Thu phát sóng điện từ; Lượng tử máy tính; Vật lí lí thuyết;...
19	Khoa học Thực vật	Nông nghiệp; Mối liên hệ và tương tác với môi trường tự nhiên; Gen và sinh sản; Tăng trưởng và phát triển; Bệnh lí thực vật; Sinh lí thực vật; Hệ thống và tiến hóa;...
20	Rô bốt và máy thông minh	Máy sinh học; Lí thuyết điều khiển; Rô bốt động lực;...
21	Phần mềm hệ thống	Thuật toán; An ninh máy tính; Cơ sở dữ liệu; Hệ điều hành; Ngôn ngữ lập trình;...
22	Y học chuyển dịch	Khám bệnh và chẩn đoán; Phòng bệnh; Điều trị; Kiểm định thuốc; Nghiên cứu tiền lâm sàng;...

PHỤ LỤC 2

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ DỰ ÁN DỰ THI

(Trích từ Thông tư số 06/2024/TT-BGDĐT ngày 10/4/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT)

Dự án khoa học	Dự án kỹ thuật
1. Câu hỏi nghiên cứu (10 điểm) - Mục tiêu tập trung và rõ ràng; - Xác định được sự đóng góp vào lĩnh vực nghiên cứu; - Có thể đánh giá được bằng các phương pháp khoa học.	1. Vấn đề nghiên cứu (10 điểm) - Mô tả sự đòi hỏi thực tế hoặc vấn đề cần giải quyết; - Xác định các tiêu chí cho giải pháp giải quyết vấn đề; - Lí giải về sự cấp thiết của vấn đề cần giải quyết.
2. Thiết kế và phương pháp (15 điểm) - Kế hoạch được thiết kế và các phương pháp thu thập dữ liệu tốt; - Các tham số, thông số và biến số phù hợp và hoàn chỉnh.	- Tìm tòi các phương án khác nhau để đáp ứng nhu cầu hoặc giải quyết vấn đề; - Phát triển nguyên mẫu/mô hình theo giải pháp giải quyết vấn đề.
3. Thực hiện: Thu thập, phân tích và giải thích dữ liệu (20 điểm) - Thu thập dữ liệu bảo đảm tính khách quan, tính có thể lặp lại của kết quả; - Dữ liệu thu thập đủ hỗ trợ cho giải thích và các kết luận. - Áp dụng các phương pháp toán học và thống kê phù hợp để phân tích dữ liệu thu thập đủ hỗ trợ cho giải thích và các kết luận.	3. Thực hiện: Chế tạo và kiểm tra (20 điểm) - Nguyên mẫu/mô hình được chế tạo chứng minh được giải pháp giải quyết vấn đề đã xác định và thiết kế; - Nguyên mẫu/mô hình đã chế tạo được kiểm tra trong nhiều điều kiện/thử nghiệm; - Nguyên mẫu/mô hình đã chế tạo chứng minh được sự hoàn chỉnh về công nghệ.
4. Tính sáng tạo (20 điểm) Dự án chứng minh tính sáng tạo đáng kể trong một hay nhiều tiêu chí ở trên.	
5. Trình bày (35 điểm) a) Áp phích (Poster) (10 điểm) - Bố trí về nội dung thể hiện theo tiêu chí đánh giá dự án. - Rõ ràng của các hình ảnh, đồ thị chú thích. b) Phỏng vấn (25 điểm) - Trả lời rõ ràng, súc tích, sâu sắc các câu hỏi; - Hiểu biết cơ sở khoa học liên quan đến dự án; - Hiểu biết về sự giải thích và hạn chế của các kết quả và các kết luận; - Mức độ đóng góp độc lập của học sinh trong thực hiện dự án; - Chất lượng của các ý tưởng cho nghiên cứu tiếp theo; - Mức độ đóng góp và hiểu biết về dự án của tất cả thành viên đối với các dự án tập thể.	

PHỤ LỤC 3

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN DỰ ÁN

*(Không ghi thông tin của đơn vị dự thi và thí sinh dự thi; **KHÔNG** quá 15 trang kể cả bìa, phụ lục, tài liệu tham khảo, khổ A4, lề trái 3cm, lề phải 2cm, lề trên 2cm, lề dưới 2cm; cách dòng đơn (single), cách đoạn 3pts; kiểu chữ Times New Roman, cỡ chữ 13)*

I - ĐỐI VỚI DỰ ÁN KHOA HỌC

1. Câu hỏi nghiên cứu:

Thuyết minh về sự đóng góp của dự án vào lĩnh vực nghiên cứu.

Xác định mục tiêu cụ thể và rõ ràng (đánh giá được bằng các phương pháp khoa học).

2. Thiết kế và phương pháp

Thiết kế kế hoạch nghiên cứu theo mục tiêu; trình bày phương pháp thu thập số liệu (khảo sát, điều tra, thực hành, thí nghiệm...), trong đó thể hiện rõ các tham số, thông số, biến số phù hợp với mục tiêu nghiên cứu.

3. Thực hiện: thu thập, phân tích và giải thích dữ liệu

Trình bày về quá trình thực hiện phương pháp thu thập số liệu (khảo sát, điều tra, thực hành, thí nghiệm...) theo kế hoạch nghiên cứu; kết quả thu được (dữ liệu, số liệu thu được qua khảo sát, điều tra, thực hành, thí nghiệm...); xử lý số liệu (tổng hợp, phân tích, thống kê...), giải thích, nhận định, đánh giá, kết luận (theo mục tiêu nghiên cứu).

II - ĐỐI VỚI DỰ ÁN KỸ THUẬT

1. Vấn đề nghiên cứu

Mô tả đòi hỏi của thực tế và xác định vấn đề cần giải quyết (lý giải được sự cấp thiết của vấn đề cần giải quyết); xác định các tiêu chí cho giải pháp giải quyết vấn đề.

2. Thiết kế và phương pháp

Trình bày về quá trình nghiên cứu để xác định giải pháp giải quyết vấn đề theo các tiêu chí đã xác định (thể hiện việc tìm tòi các giải pháp khác nhau để phân tích và lựa chọn giải pháp khả thi) từ đó thiết kế mô hình/nguyên mẫu (bản thiết kế của sản phẩm, thiết bị sẽ chế tạo; quy trình công nghệ) thể hiện giải pháp giải quyết vấn đề.

3. Thực hiện, chế tạo và kiểm tra

Trình bày quá trình chế tạo (sản phẩm, thiết bị), thực hiện quy trình công nghệ và kiểm tra (trong nhiều điều kiện/thử nghiệm) chứng minh được sự khả thi, hiệu quả của giải pháp giải quyết vấn đề; việc hoàn thiện sản phẩm, thiết bị, quy trình công nghệ trong quá trình chế tạo và kiểm tra (thử nghiệm).
